

SỞ GD&ĐT QUẢNG TRỊ**ĐỀ ÔN THI THPT QUỐC GIA NĂM 2019 - 2020****Trường THPT Bùi Dục Tài****Môn : Ngữ văn***Thời gian: 120 phút (không kể thời gian phát đề)***I. ĐỌC HIỂU (3.0 điểm)****Đọc văn bản sau và thực hiện yêu cầu bên dưới:**

Mỗi người đều phải leo lên những bậc thang đời mình. Có những ước mơ xa: đến đỉnh cao nhất. Có những ước mơ gần: Một hai bậc, rồi sau đó, một hai bậc tiếp theo. Có người cứ lặng lẽ tiến bước theo mục tiêu của mình, gạt bỏ mọi thị phi. Có người chu du một vòng thiên hạ, nếm đủ đắng cay rồi mới chịu trở về với ước mơ ban đầu. Nhưng cũng có người lơ bay xa quá và không thể điều khiển đời mình nữa, chỉ còn buông xuôi và tiếc nuối. Tôi nhận ra rằng, ước mơ chẳng đưa ta đến đâu cả, chỉ có cách thức mà bạn thực hiện ước mơ mới đưa bạn đến nơi bạn muốn.

Có lẽ chúng ta cần một cái nhìn khác. Rằng chẳng có ước mơ nào tầm thường. Và chúng học không phải để thoát khỏi nghề rẽ rúng này, để được làm nghề danh giá kia. Mà học để có thể làm điều mình yêu thích một cách tốt nhất và từ đó mang về cho bản thân thu nhập cao nhất có thể, một cách xứng đáng và tự hào.

Mỗi một người đều có vai trò trong cuộc đời này và đều đáng được ghi nhận. Đó là lí do để chúng ta không thêm khát vị thế cao sang này mà rẽ rúng công việc bình thường khác.(...)

Phần đông chúng ta cũng sẽ là người bình thường. Nhưng điều đó không thể ngăn cản chúng ta vươn lên từng ngày. Bởi luôn có một đỉnh cao cho mỗi nghề bình thường.

(Trích **Nếu biết trăm năm là hữu hạn**- Phạm Lữ Ân, NXB Hội nhà văn; 2017; tr160)

Câu 1. Chỉ ra phương thức biểu đạt chính của văn bản.

Câu 2. Theo tác giả, vì sao “chúng ta không thêm khát vị trí cao sang này mà rẽ rúng công việc bình thường khác” ?

Câu 3. Anh/chị hiểu như thế nào về ý kiến: *học để có thể làm điều mình yêu thích một cách tốt nhất và từ đó mang về cho bản thân thu nhập cao nhất có thể, một cách xứng đáng và tự hào?*

Câu 4. Anh/chị có đồng ý với quan niệm: Phần đông chúng ta cũng sẽ là người bình thường. Nhưng điều đó không thể ngăn cản chúng ta vươn lên từng ngày. Bởi luôn có một đỉnh cao cho mỗi nghề bình thường. Vì sao?

II. LÀM VĂN (7.0 điểm)

Câu 1 (2.0 điểm)

Từ nội dung phần đọc hiểu, anh/chị hãy viết 01 đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về ý kiến sau: *Chỉ có cách thức mà bạn thực hiện ước mơ mới đưa bạn đến nơi bạn muốn.*

Câu 2 (5,0 điểm):

Phân tích diễn biến tâm trạng của nhân vật Tràng sau khi nhặt vợ (Vợ nhặt – Kim Lân).

- - Hết - -

HƯỚNG DẪN CHẤM**I. PHẦN ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)**

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I	ĐỌC HIỂU		3,0
	1	Phương thức biểu đạt chính: Nghị luận	0,5
	2	Theo tác giả “chúng ta không thèm khát vị trí cao sang này mà rẻ rúng công việc bình thường khác” vì mỗi người đều có vai trò trong cuộc đời này và đáng được ghi nhận	0,5
	3	Câu "học để có thể làm điều mình yêu thích một cách tốt nhất và từ đó mang về cho bản thân thu nhập cao nhất có thể, một cách xứng đáng và tự hào" được hiểu là: - Học là con đường tốt nhất để mỗi chúng ta có được công việc yêu thích và mong muốn - Khi tích lũy đủ kiến thức, lại có thêm những kỹ năng khác tất yếu ta sẽ nhận được mức thu nhập cao nhất, xứng đáng với công sức mình bỏ ra	1,0
	4	Các em đưa ra quan điểm của mình, đồng tình hoặc không đồng tình sau đó đưa ra lập luận để bảo vệ cho quan điểm đó (Gợi ý: Mỗi nghề đều có một vị trí ý nghĩa xã hội; Phải có tâm huyết, nỗ lực với nghề mà mình đã chọn...)	1,0
	4	.	.

II. PHẦN LÀM VĂN (7,0 điểm)

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
II	LÀM VĂN		7,0
	1	<i>Chỉ có cách thức mà bạn thực hiện ước mơ mới đưa bạn đến nơi bạn muốn.</i>	2,0
		* Đảm bảo đúng hình thức của một đoạn văn	0,25
		* Xác định đúng vấn đề nghị luận	0,25
		*Học sinh có thể sắp xếp các luận điểm theo nhiều cách nhưng về cơ bản đảm bảo những yêu cầu sau: - Giải thích: Ước mơ chính là những dự định, khát khao mà mỗi chúng ta mong muốn đạt được trong thời gian ngắn hoặc dài. Ước mơ chính là động lực để mỗi chúng ta vạch ra phương hướng, đường đi để dẫn tới thành công. - Vì sao chỉ cách thức mà bạn thực hiện mơ mới đưa bạn đến nơi bạn muốn +Ước mơ mà không hành động thì ước mơ đó không có ý nghĩa, ước mơ chết. + Cần có những hành động đúng đắn, nhân văn để thực hiện ước mơ và khẳng định bản thân. - Cách thực hiện ước mơ: +Xác định ước mơ +Đưa ra mục tiêu phấn đấu và không ngừng nỗ lực. +Tin tưởng bản thân - Mở rộng Trong xã hội ngày nay bên cạnh những bạn trẻ sống có ước mơ có lý tưởng rất đáng trân trọng, thì bên cạnh đó vẫn còn nhiều bạn trẻ sống không có ước mơ. Các bạn không hiểu mình muốn gì và không có ý chí phấn đấu, sống tầm thường, buông xuôi theo số phận. - Cần có những suy nghĩ và hành hành động tích cực để thực hiện ước mơ	1,0
		*Không mắc lỗi chính tả, diễn đạt...	0,25
		*Sáng tạo:Diễn đạt độc đáo, mới mẻ...	0,25
	2	Phân tích diễn biến tâm trạng của nhân vật Tràng sau khi nhạt vợ (Vợ nhạt – Kim Lân).	5,0

		<i>a. Đảm bảo cấu trúc của một bài văn nghị luận</i>	0,25
		<i>b. Xác định đúng vấn đề nghị luận</i>	0,5
		<i>c. Triển khai các luận điểm nghị luận: vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Học sinh có thể sắp xếp các luận điểm theo nhiều cách nhưng về cơ bản đảm bảo những yêu cầu sau:</i>	
		* Giới thiệu về tác giả, tác phẩm, dẫn dắt được vấn đề nghị luận.	0,5
		* Giới thiệu khái quát về nhân vật - Hoàn cảnh gia đình: dân ngụ cư bị khinh bỉ, cha mất sớm, mẹ già, cuộc sống bấp bênh, ... - Hoàn cảnh bản thân: xấu xí, thô kệch: “hai con mắt nhỏ tí”, “hai bên quai hàm bạnh ra”, thân hình to lớn vập vạp; tính cách: dở hơi, vụng về	0,5
		* Phân tích diễn biến tâm trạng của Tràng sau khi nhặt vợ trong tác phẩm Vợ nhặt	1,5
		– <i>Chặng 1:</i> Cách chọn vợ đại khái: lời hò và khi gặp lần thứ hai chỉ là lời đùa giỡn với thị. + Lúc đầu tỏ ra “chọn” (sợ) “...thóc gạo này mà còn đèo bông” sau cũng tặc lưỡi “chắc, kệ”. => Đây không phải quyết định của kẻ bông bột mà là thái độ dửng dưng, chấp nhận hoàn cảnh, khát khao hạnh phúc, thương yêu người cùng cảnh ngộ. + Đưa người đàn bà vào chợ tỉnh mua đồ: sự nghiêm túc, chu đáo của Tràng trước quyết định lấy vợ. – <i>Chặng 2:</i> Cảm giác tự đắc, vui sướng, hồi hộp, nhưng vẫn sống trong cảm giác nghi hoặc + Trên đường đưa vợ về nhà - Vẻ mặt “có cái gì phơn phớt khác thường” “túm tít cười một mình”, “cảm thấy vênh vênh tự đắc”, ... - Mua dầu về thắp để khi thị về nhà mình căn nhà trở nên sáng sủa. -> Niềm vui, tự đắc, hạnh phúc, hãnh diện. + Khi vợ vào nhà - Xăm xăm bước vào dọn dẹp sơ qua, thanh minh về sự bừa	

		bộ vì thiếu bàn tay của đàn bà -> Hành động ngược ngạo nhưng chân thật, mộc mạc. • Khi bà cụ Tứ chưa về, Tràng có cảm giác “sợ” vì lo rằng người vợ sẽ bỏ đi vì gia cảnh quá khó khăn, sợ hạnh phúc sẽ tuột khỏi tay. • Sốt ruột chờ mong bà cụ Tứ về để thưa chuyện vì trong cảnh đói khổ vẫn phải nghĩ đến quyết định của mẹ -> biết lễ nghĩa. • Khi bà cụ Tứ về: thưa chuyện một cách trịnh trọng, biện minh lí do lấy vợ là “phải duyên”, căng thẳng mong mẹ vun đắp. • Khi bà cụ Tứ tỏ ý mừng lòng Tràng thở phào, ngực nhẹ hẳn đi. -> Hồi hộp, bồi hồi, hạnh phúc, lo lắng – <i>Chặng 3: Sự tự ý thức về hạnh phúc</i> + “Bây giờ hẳn mới thấy hẳn nên người”... ”Hắn xăm xăm chạy ra... căn nhà” + Phân tích từ “nên người” và “xăm xăm” + Tràng nhận thấy sự thay đổi kì lạ của ngôi nhà + Tràng nhận ra vai trò và vị trí của người đàn bà trong gia đình. + Thấy mình trưởng thành hơn, có trách nhiệm hơn với gia đình, với vợ và những đứa con sau này. => Hành động nhanh, mạnh mẽ, thể hiện sự chủ động của Tràng. – <i>Chặng 4: Những dự cảm đổi đời</i> + Hình ảnh đám người đói và lá cờ bay phấp phới trong suy nghĩ -> báo hiệu sự đổi đời, con đường đi mới, một tương lai tươi sáng. Nhận xét: Từ khi nhặt được vợ nhân vật đã có sự biến đổi theo chiều hướng tốt đẹp. Qua sự biến đổi này, nhà văn ca ngợi vẻ đẹp tâm hồn con người trong <i>hoàn cảnh nghiệt ngã</i> .	
		* Đặc sắc nghệ thuật - Cách dựng tình huống truyện và dẫn truyện độc đáo - Ngôi bút miêu tả tâm lí nhân vật tinh tế - Ngôn ngữ bình dị, gần gũi.	0,5

		* Đánh giá, cảm nhận chung về tâm trạng nhân vật Tràng.	0,5
		d. Sáng tạo: có cách diễn đạt độc đáo, mới mẻ; suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận	0,5
		e. Chính tả, dùng từ đặt câu: đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt.	0,25
I+II		TỔNG ĐIỂM	10,0